TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 60/2023/HNGĐ-ST Ngày 22/8/2023 V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 406/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09/8/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị H, sinh năm 1985, địa chỉ thường trú: Khu phố A, phường Hòa L, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn Ph, sinh năm 1983, địa chỉ thường trú: Tổ 4, khu phố V, phường Ch, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/4/2023, bản tự khai, quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Ngô Thị H trình bày:

Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Tấn Ph chung sống từ năm 2009, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Ch, thị xã Bến Cát,

tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 07, quyển số 01, cấp ngày 16/01/2009, hôn nhân tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Hiện, bà H và ông Ph không còn sống chung với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Ph.

Về con chung: Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Tấn Ph có 01 con chung tên Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 21/10/2010. Sau khi ly hôn, bà H yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Tấn Ph trình bày:

Ông Nguyễn Tấn Ph và bà Ngô Thị H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ch, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 07, quyển số 01 ngày 16/01/2009. Ông thống nhất với bà H về quá trình chung sống và mâu thuẫn. Nay bà H khởi kiện ly hôn thì ông Ph đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông Ph và bà H có 01 người con chung là cháu Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 21/10/2010, ông Ph đồng ý giao cháu Dĩ cho bà H nuôi dưỡng, chăm sóc, không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát có ý kiến:

- Về tố tụng: Việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ là đúng theo quy định; nguyên đơn, bị đơn và những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Ngô Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

1.1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và yêu cầu nuôi con chung với bị đơn nên quan hệ pháp luật trong vụ án này được xác định là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn có đăng ký địa chỉ thường trú và hiện vẫn đang sinh sống tại xã Ch, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

[1.3] Về việc có mặt, vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Ph tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ch, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo theo Giấy chứng nhận kết hôn số 07, quyển số 01 ngày 16/01/2009. Hôn nhân giữa bà H và ông Ph là hợp pháp theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Cả nguyên đơn và bị đơn thống nhất trình bày quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi vã do bất đồng quan điểm sống. Bà H và ông Ph không còn sống chung với nhau. Tòa án nhiều lần triệu tập ông Ph tham gia phiên hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên ông Ph không đến Tòa án và có bản tự khai đồng ý ly hôn. Điều này cũng cho thấy mâu thuẫn vợ chồng của bà H và ông Ph đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, bà H yêu cầu được ly hôn ông Ph là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Tấn Ph có 01 con chung tên Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 21/10/2010. Sau khi ly hôn, bà H yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con. Cháu Nguyễn Tuấn D đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng sống cùng mẹ là bà Ngô Thị H, ông Ph cũng đồng ý giao con cho bà H chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, yêu cầu của bà H về quyền nuôi con là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên có cơ sở chấp nhận.

Ông Nguyễn Tấn Ph có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà Ngô Thị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Ph trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này. Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Ngô Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị H đối với bị đơn ông Nguyễn Tấn Ph về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị H và ông Nguyễn Tấn Ph được ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Ngô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 21/10/2010.

Ông Nguyễn Tấn Ph có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung. Bà Ngô Thị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Nguyễn Tấn Ph trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Bà Ngô Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm án phí số AA/2021/0011377 ngày 08/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thị Cảnh